

Số: 1109/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trợ giúp pháp lý của Bộ Tư pháp được giao tại Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

Căn cứ Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1119/QĐ-BTP ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Trợ giúp pháp lý;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trợ giúp pháp lý của Bộ Tư pháp được giao tại Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính

phủ thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan, Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *amk*

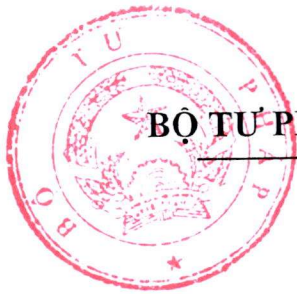
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- PTTg Chính phủ, Bộ trưởng Lê Thành Long (để b/c);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để biết);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Cục TGPL.



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trần Tiên Dũng**



**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai nhiệm vụ trợ giúp pháp lý của Bộ Tư pháp được giao tại Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng**

**và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới**

*(Kèm theo Quyết định số 1109/QĐ-BTP ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trợ giúp pháp lý được giao với các nội dung sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

a) Triển khai thực hiện nhiệm vụ trợ giúp pháp lý của Bộ Tư pháp đã được xác định trong Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

b) Xác định rõ nội dung công việc, thời gian thực hiện, dự kiến kết quả đầu ra và trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ trợ giúp pháp lý.

#### **2. Yêu cầu**

a) Bám sát nhiệm vụ trợ giúp pháp lý của Bộ Tư pháp tại Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

b) Đảm bảo tính khả thi, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

**1. Kết nối, đẩy mạnh các hoạt động trợ giúp pháp lý trong các Chương trình, chính sách về an sinh xã hội**

**1.1. Đẩy mạnh các hoạt động trợ giúp pháp lý cụ thể trong các Chương trình, chính sách về an sinh xã hội**

a) *Đơn vị chủ trì:* Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) ở địa phương.

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Nội dung thực hiện:*

- Tăng cường khả năng tiếp cận, thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý chất lượng của người dân.

- Tăng cường năng lực cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý, nâng cao chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.

- Nâng cao khả năng phối hợp, hỗ trợ về trợ giúp pháp lý của đội ngũ cán bộ và tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả nội dung trợ giúp pháp lý trong các Chương trình mục tiêu quốc gia (Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025); Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030; Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 và các Chương trình khác về an sinh xã hội có nội dung trợ giúp pháp lý.

d) *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

e) *Kết quả đầu ra:* Các hoạt động truyền thông, tập huấn, hội nghị... theo nội dung thực hiện được tổ chức để đạt tỉ lệ 99% người nghèo, người có công với cách mạng, đối tượng chính sách và người yếu thế thuộc diện được trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

**1.2. Tổ chức xây dựng, kết nối, đánh giá nội dung trợ giúp pháp lý trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, các Chương trình, chính sách về an sinh xã hội**

a) *Đơn vị chủ trì:* Cục Trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước) ở địa phương.

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Nội dung thực hiện:*

- Theo dõi, hướng dẫn việc triển khai nội dung trợ giúp pháp lý trong các

Chương trình mục tiêu quốc gia (Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025); Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030; Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 và các Chương trình khác về an sinh xã hội có nội dung trợ giúp pháp lý.

- Sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ trợ giúp pháp lý được giao trong các Chương trình mục tiêu quốc gia (Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025); Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030; Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 và các Chương trình khác về an sinh xã hội có nội dung trợ giúp pháp lý.

- Nghiên cứu, đề xuất nội dung trợ giúp pháp lý trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, các Chương trình khác về an sinh xã hội giai đoạn tiếp theo để các đối tượng thuộc diện trợ giúp pháp lý được hưởng đồng bộ các chính sách ưu đãi của Nhà nước.

d) *Thời gian thực hiện*: Hằng năm, theo định kỳ.

e) *Kết quả đầu ra*: Các văn bản theo dõi, hướng dẫn; Các văn bản của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt các Chương trình mục tiêu quốc gia, các Chương trình khác về an sinh xã hội giai đoạn tiếp theo có nội dung trợ giúp pháp lý.

## **2. Theo dõi, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch**

a) *Đơn vị chủ trì*: Cục Trợ giúp pháp lý.

b) *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) *Nội dung thực hiện*:

- Theo dõi, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

d) *Thời gian thực hiện*: Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

e) *Kết quả đầu ra*: Các báo cáo, công văn theo yêu cầu.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Cục Trợ giúp pháp lý chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

2. Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Cục Trợ giúp pháp lý triển khai các hoạt động tại Kế hoạch.

3. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này trong phạm vi địa phương mình.

4. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này và tham mưu Sở Tư pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

5. Kinh phí thực hiện:

a) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Sở Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh/thành phố được giao tại Kế hoạch này do nguồn ngân sách địa phương bảo đảm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

b) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Cục Trợ giúp pháp lý được giao tại Kế hoạch này do nguồn ngân sách Trung ương bảo đảm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. / *aml*